

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHANG TÂM BÌNH ĐỊNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHANG TÂM BÌNH ĐỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANG TAM BINH DINH INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHANG TAM BINH DINH INVESTMENT CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 4101621000

**3. Ngày thành lập:** 18/10/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

76 Võ Duy Dương, Phường Bình Định, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 02563 535006

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>(Trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị bị dùng cho vui chơi giải trí                                                                                           | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng nền móng tòa nhà, chống ẩm, xây dựng bể bơi ngoài trời                                                                                                                                                                                                | 4390        |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                        | 4610        |
| 6.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                                                                                                                                                                           | 6810(Chính) |
| 7.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Quản lý bất động sản, Dịch vụ môi giới bất động sản, định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản                                                                                                                           | 6820        |
| 8.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4101        |
| 9.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4102        |
| 10. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4212        |
| 11. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4222        |
| 12. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                              | 4223        |
| 13. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình thể thao ngoài trời                                                                                                                                                                                                                 | 4299        |

**6. Vốn điều lệ:** 30.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên                   | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức     | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC NAM VIỆT. |           | 16 Nguyễn Huệ, Phường Lê Lợi, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam | 21.000.000.000        | 70,000    | 0305281820                                                                                              |         |

|   |                                           |                                                                                   |               |        |            |  |
|---|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|------------|--|
| 2 | CÔNG TY<br>CỔ PHẦN<br>XÂY DỰNG<br>SÀI GÒN | 1145 Nguyễn Thị<br>Định, Thành phố Thủ<br>Đức, Thành phố Hồ<br>Chí Minh, Việt Nam | 9.000.000.000 | 30,000 | 0301824593 |  |
|---|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|------------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ THU PHONG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 21/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052177000134

Ngày cấp: 04/03/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 2/19/5 Đường số 2D nối dài, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 2/19/5 Đường số 2D nối dài, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định